

Mường Nhé, ngày 15 tháng 9 năm 2023

QUY CHẾ PHỐI HỢP
Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

Quán triệt Chỉ thị số 05/CT-VKSTC ngày 08/6/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền của ngành Kiểm sát nhân dân; Kế hoạch số 104/KH-VKS-VP ngày 14/4/2023 về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên. Kế hoạch số 488/KH-UBND ngày 21/3/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Mường Nhé về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn huyện Mường Nhé năm 2023;

Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, Phòng Tư pháp và Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình huyện Mường Nhé ban hành Quy chế phối hợp về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật với những nội dung sau:

CHƯƠNG I:
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nguyên tắc phối hợp

1. Phối hợp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Viện kiểm sát nhân dân, Phòng Tư pháp và Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình huyện Mường Nhé bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, chỉ đạo của Viện kiểm sát cấp trên về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Luật báo chí; Luật bảo vệ bí mật Nhà nước và các Luật có liên quan.

3. Phối hợp trên tinh thần tạo điều kiện để Viện kiểm sát, Phòng Tư pháp và Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình huyện Mường Nhé hoàn thành tốt nhiệm vụ, góp phần tích cực trong phong trào đấu tranh phòng chống tội phạm, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an xã hội, bảo vệ và thúc đẩy kinh tế phát triển.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) gắn với nhiệm vụ chính trị của ngành Kiểm sát và của địa phương; nâng cao chất lượng hiệu quả công tác tuyên truyền, PBGDPL về đấu tranh, phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật, góp phần giúp người dân và xã hội nhận thức kịp thời, đầy đủ, đúng đắn các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác cải cách tư pháp, công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp.

2. Phối hợp tuyên truyền để cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nhận thức đầy đủ, đúng đắn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Viện kiểm sát nhân dân, Phòng tư pháp và Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình trên cơ sở đó ứng

hộ, giúp đỡ, tạo điều kiện để Viện kiểm sát thực hiện ngày càng đầy đủ, đúng đắn chức năng nhiệm vụ thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp.

3. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác PBGDPL, sự chủ động, tích cực, tính tự giác và trách nhiệm nêu gương của đảng viên, Kiểm sát viên, công chức, người lao động trong học tập, nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật, tuân thủ và chấp hành pháp luật.

4. Xác định công tác tuyên truyền, PBGDPL nói chung và pháp luật về Phòng chống tham nhũng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của các bên.

CHƯƠNG II: NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 3. Hướng tập trung tuyên truyền

Tuyên truyền về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, về cải cách tư pháp, đặc biệt là việc tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

Điều 4. Trọng tâm tuyên truyền

Tuyên truyền về các nguyên tắc công tác mà Viện kiểm sát nhân dân đã xác định và kiên trì lời dạy của Bác Hồ đối với Kiểm sát viên là phải "*Công minh, chính trực, khách quan, thận trọng, khiêm tốn*"; về kết quả hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân trong thực hiện chức năng thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp; chú trọng việc thông tin tuyên truyền kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về chống oan, sai, bỏ lọt tội phạm và người phạm tội; phòng, chống tội phạm tham nhũng, kinh tế, chức vụ, tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp; công tác kháng nghị, kiến nghị; công tác kiểm sát tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự, thi hành án dân sự, công tác kiểm sát giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp; tuyên truyền những tấm gương tiêu biểu về chân dung người cán bộ kiểm sát là kiên quyết tấn công tội phạm, bản lĩnh thực thi công lý, dám bảo vệ cái đúng, đấu tranh với cái sai và tận tâm phục vụ nhân dân; các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác PBGDPL; phê phán, đấu tranh hành vi vi phạm pháp luật hoặc lệch chuẩn xã hội.

Điều 5. Nội dung tuyên truyền hằng năm

Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung các Luật, Pháp lệnh mới được ban hành và có hiệu lực trong hằng năm và các văn bản pháp luật được dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, các văn bản, quy định có liên quan trực tiếp đến cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lăng phí, tội phạm, ma tuý; an toàn giao thông,... và các văn bản liên quan trực tiếp đến quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, tổ chức, doanh nghiệp. Triển khai kế hoạch truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; định hướng tập trung phổ biến kịp thời các vấn đề đang được dư luận xã hội quan tâm....

Nâng cao vai trò hòa giải cơ sở, làm giảm các vụ việc vi phạm pháp luật, tránh xảy ra điểm nóng trên địa bàn. Tăng cường hơn nữa cơ chế phối hợp giữa các bộ phận có liên quan trong việc xây dựng và cải thiện điều kiện tiếp cận pháp luật cho người dân. Tiếp tục duy trì thực hiện có hiệu quả “*Ngày pháp luật 09/11*”.

Xử lý và trả lời đơn, thư, ý kiến bạn nghe đài một cách kịp thời, linh hoạt và chính xác, khách quan theo đúng quy định của pháp luật.

CHƯƠNG III: TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 6. Giữa Viện kiểm sát nhân dân và Phòng Tư pháp huyện Mường Nhé

1. Phối hợp tổ chức góp ý kiến đối với các dự thảo văn bản, chính sách, pháp luật; xây dựng văn bản, chương trình, đề án liên quan đến thực hiện công tác PBGDPL; xây dựng kế hoạch tuyên truyền đối với những nội dung được nêu tại Chương II của Quy chế.

2. Xác định các nội dung pháp luật cần phổ biến gắn với chức năng nhiệm vụ của mỗi bên; phổ biến sâu rộng Hiến pháp, các Luật, Pháp lệnh mới ban hành, các văn bản pháp luật mới liên quan đến quyền, nghĩa vụ của người dân, công chức, viên chức, doanh nghiệp; lựa chọn các hình thức PBGDPL phù hợp với đối tượng được phổ biến và đặc thù của từng bên.

3. Phối hợp xây dựng, khai thác, sử dụng có hiệu quả đội ngũ Báo cáo viên pháp luật của Viện kiểm sát nhân dân huyện và huy động đội ngũ Kiểm sát viên, cán bộ Viện kiểm sát tham gia công tác PBGDPL.

4. Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ Báo cáo viên pháp luật; cán bộ, công chức các cơ quan đơn vị; tuyên truyền viên pháp luật các xã phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, nguồn lực và điều kiện của mỗi bên.

5. Phối hợp thực hiện nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm, giải đáp, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác PBGDPL và tăng cường thực hiện chính sách xã hội hóa công tác này.

6. Định kỳ hàng tháng hoặc xét cần thiết chủ động cung cấp tin, bài với nội dung tuyên truyền được nêu tại Chương II của Quy chế; cung cấp các thông tin về tình hình, kết quả hoạt động công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp và các hoạt động tuyên truyền PBGDPL khác cho Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình huyện.

7. Phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình huyện, chọn lọc một số tin, bài viết trên các phương tiện thông tin đại chúng khác để phát sóng trên hệ thống truyền thanh, đăng trên cổng thông tin điện tử của huyện.

8. Tiếp nhận các đơn thư có liên quan đến chính sách, pháp luật của công dân do Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình huyện gửi tới, để chuẩn bị nội dung trả lời trong chuyên mục “Tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật” phát sóng trên hệ thống truyền thanh của huyện.

Điều 7. Giữa Viện kiểm sát nhân dân và Phòng Tư pháp và Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình huyện Mường Nhé

1. Tiếp nhận các nội dung cần tuyên truyền được nêu tại Chương II của Quy chế do Viện kiểm sát Nhân dân, Phòng Tư pháp huyện gửi tới để biên tập thành Chuyên mục “Tuyên truyền phổ biến chính sách pháp luật” phát sóng trên hệ thống truyền thanh từ huyện đến các xã; lựa chọn những tin, bài tiêu biểu đăng tải lên cổng TTĐT của huyện.

2. Hàng tháng phối hợp với Viện kiểm sát Nhân dân huyện và Phòng Tư pháp huyện thực hiện ít nhất 01 chuyên mục “Tuyên truyền phổ biến chính sách pháp luật” có nội dung

tuyên truyền nêu tại Chương II của Quy chế để phát sóng trên hệ thống Truyền thanh của huyện.

3. Trực tiếp cử phóng viên phối hợp với các bộ phận chuyên môn của Viện kiểm sát nhân dân huyện và Phòng Tư pháp huyện đưa tin về các hoạt động tiêu biểu của đơn vị trên các phương tiện thông tin đại chúng của huyện và gửi cộng tác với các cơ quan báo chí khác.

4. Tiếp nhận đơn thư, ý kiến thắc mắc của thính giả nghe đài có liên quan đến chính sách pháp luật; ý kiến trả lời của các cơ quan có thẩm quyền chuyển cho Viện kiểm sát và Phòng Tư pháp để xử lý.

CHƯƠNG IV: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Kinh phí thực hiện

Kinh phí tổ chức thực hiện Quy chế này do các bên tự đảm bảo từ nguồn ngân sách được giao và chương trình, kế hoạch, đề án liên quan đến kế hoạch hàng năm; đồng thời huy động nguồn lực xã hội hóa (nếu có) để triển khai thực hiện.

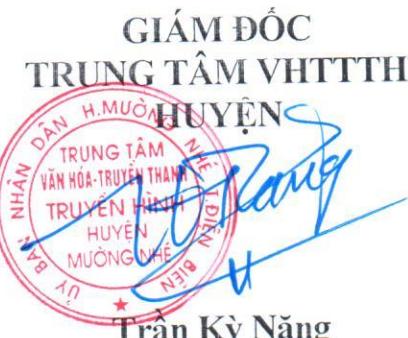
Điều 9. Tổ chức thực hiện

Phòng Tư pháp huyện Mường Nhé phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân phân công cho cán bộ chuyên trách, tham mưu giúp lãnh đạo định kỳ xây dựng chương trình trọng tâm tuyên truyền để tổ chức thực hiện tốt quy chế công tác phối hợp.

Các bên chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ Quy chế phối hợp này phù hợp với điều kiện thực tiễn công tác của các bên và tình hình thực tế của địa phương.

Điều 10. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các bên có trách nhiệm họp, bàn để thống nhất, phối hợp giải quyết kịp thời nhằm đảm bảo Chương trình phối hợp được duy trì thường xuyên, đạt hiệu quả./.



Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh (báo cáo);
- TTg Huyện ủy (báo cáo);
- UBND huyện (báo cáo);
- BTG huyện ủy (báo cáo);
- VP huyện ủy, UBND và HĐND (báo cáo);
- Thành viên tổ tuyên truyền (th/h)
- Lưu VP 3 đơn vị (VKS, PTP; TTVHTTTH)./.